

Số: 211/2024/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 08 tháng 04 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Căn cứ vào Điều 144, 147, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 198/2024/TLST-VHNGĐ ngày 29 tháng 03 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 30/03/2024 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình.

Người yêu cầu:

- **Chị Nguyễn Thị L**, sinh năm 1991;
- **Anh Lưu Đức Hoàng L1**, sinh năm 1989;

Cùng ĐKKHKT và nơi ở: C P, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Chị Nguyễn Thị L và anh Lưu Đức Hoàng L1 có tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào ngày 07/11/2012 tại Ủy ban nhân dân phường T, quận B, thành phố Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số: 83/2012; Quyền số: 01/2012). Đây là hôn nhân hợp pháp.

[2]. Chị Nguyễn Thị L và anh Lưu Đức Hoàng L1 yêu cầu Tòa án nhân dân quận Ba Đình công nhận thuận tình ly hôn vì cả hai đều xác nhận mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không có. Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của hai bên đã được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 30/03/2024 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[3]. Chị Nguyễn Thị L và anh Lưu Đức Hoàng L1 có 02 (hai) con chung là cháu Lưu Nguyễn Ngọc L2, sinh ngày 13/2/2013 và cháu Lưu Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 21/01/2017. Khi ly hôn, anh chị thống nhất để cả hai con chung Lưu Nguyễn Ngọc L2, sinh ngày 13/2/2013 và Lưu Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 21/01/2017 cho mẹ là chị Nguyễn Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh

Lưu Đức Hoàng L1 tự nguyện đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi cả hai con chung là 3.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 4/2024

[4]. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Lưu Đức Hoàng L1 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Lưu Đức Hoàng L1 không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6]. Về lệ phí tòa án: Chị Nguyễn Thị L tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con và chia tài sản sau khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Lưu Đức Hoàng L1.

- Về con chung: Giao cả hai con chung Lưu Nguyễn Ngọc L2, sinh ngày 13/2/2013 và Lưu Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 21/01/2017 cho mẹ là chị Nguyễn Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh Lưu Đức Hoàng L1 tự nguyện đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi cả hai con chung là 3.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 04/2024 cho đến khi hai con chung đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

Anh Lưu Đức Hoàng L1 có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nhà ở chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Lưu Đức Hoàng L1 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Lưu Đức Hoàng L1 không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị L tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền số 0005107 ngày 29/03/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ba Đình;
- CQ đã thực hiện việc đăng ký KH;
- Các đương sự;
- Tòa án ND TP. Hà Nội;
- Chi cục THA DS quận Ba Đình;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Nam Hải